

Hoàng Mai, ngày 17 tháng 02 năm 2022

Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn
Bà Trần Thị Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 265/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1987; (Có mặt);

Hộ khẩu thường trú: khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: số x, ngõ y, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân D1, sinh năm 1982; (Có mặt);

Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: số x, ngõ y, phố T, tổ 23 phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN THẤY:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 12/12/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy D trình bày: Chị và Nguyễn Xuân D1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/4/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D1 chơi bời bài bạc, không có trách nhiệm với gia đình, có lần anh D1 còn đánh và đuổi chị ra khỏi nhà giữa đêm khuya. Chị và anh D1 ly thân từ tháng 10

năm 2020 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh D1.

- Về con chung: chị và anh D1 có 02 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/3/2017 và Nguyễn Gia A, sinh ngày 06/02/2019. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh D1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nhà ở chung, nợ chung: Chị và anh Nguyễn Xuân D1 không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Xuân D1 đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để đương sự được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Nguyễn Xuân D1 không gửi văn bản trình bày ý kiến của anh đối với các yêu cầu của chị D, không đến Tòa án để làm bản tự khai, không gửi tài liệu, chứng cứ, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1 đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên tòa. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại phiên tòa. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành việc triệu tập của Tòa án, vi phạm quyền và nghĩa vụ của bị đơn.

+ Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc thuận tình ly hôn và về giao con chung, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không bị ép buộc nên đề nghị Hội đồng xét xử: ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị D và anh D1; giao con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/3/2017 và cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 06/02/2019 cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị D và anh D1 tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết; về tài sản chung, nợ chung: chị D và anh D1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về án phí: chị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1 đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1 cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1 xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/3/2017 và Nguyễn Gia A, sinh ngày 06/02/2019. Ly hôn, chị D và anh D1 thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/3/2017 và cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 06/02/2019 cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị D và anh D1 thống nhất tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung: chị D và anh D1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị D tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1987;

Hộ khẩu thường trú: khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: số x, ngõ y, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân D1, sinh năm 1982;

Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: số x, ngõ y, phố T, tổ 23 phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1 xác nhận anh, chị có 02 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/3/2017 và Nguyễn Gia A, sinh ngày 06/02/2019.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1: giao con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/3/2017 và cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 06/02/2019 cho chị Nguyễn Thị Thùy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 02/2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1 thống nhất tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

Anh Nguyễn Xuân D1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân D1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thùy D chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Thùy D đã nộp theo biên lai thu số 0049033 ngày 06/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị D đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (GCNKH số 46/2017 ngày 12/4/2017);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phương Minh